

**DANH MỤC GÓI THẦU: VẬT TƯ, HÓA CHẤT, SINH PHẨM XÉT NGHIỆM THEO MÁY (11 mặt hàng)**

*(Kèm theo Yêu cầu số 1165 /YCBG-BVBT ngày 19 tháng 5 năm 2026)*

STT	Tên hàng hóa	Nhóm nước sản xuất	Mô tả thông số, cấu hình	Đ.V.T	Số lượng
1	Dung dịch pha loãng dùng cho máy huyết học	G7 hoặc Đông Nam Á	Công dụng: dung dịch kiềm mạnh dùng để rửa hệ thống. Bảo quản: 1 - 30 độ C, nơi tối, tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp. Thành phần: Sodium Hypochloride 5.0%. Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485. Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Thùng	36
2	Dung dịch ly giải dùng đếm các bạch cầu trung tính, lympho, mono và ưa axit	G7 hoặc Đông Nam Á	Công dụng: được sử dụng để đánh dấu các bạch cầu trong các mẫu máu đã được pha loãng và ly giải nhằm phân loại các thành phần bạch cầu bằng máy xét nghiệm huyết học tự động. Bảo quản: 2 - 35 độ C. Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 90 ngày. Thành phần: Polymethine 0.002%; methanol 3.0%; Ethylene Glycol 96.9%. Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Thùng	12
3	Dung dịch đo hemoglobin	G7 hoặc Đông Nam Á	Công dụng: sử dụng để đo nồng độ hemoglobin trong máu. Bảo quản: 1 - 30 độ C. Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 60 ngày. Thành phần: Sodium lauryl sulfate 1.7 g/L. Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Hộp	8
4	Dung dịch kiểm rửa máy huyết học	G7 hoặc Đông Nam Á	Công dụng: một chất tẩy rửa có tính kiềm mạnh để loại bỏ các thuốc thử ly giải, dư lượng tế bào và các protein trong máu còn lại trong hệ thống thủy lực của máy xét nghiệm huyết học tự động, máy phết và nhuộm lam. Sử dụng cho quá trình auto shutdown. Bảo quản: 1 - 30 độ C, nơi tối, tránh ánh sáng mặt trời trực tiếp. Thành phần: Sodium Hypochloride (nồng độ clo 5.0%). Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Hộp	6

STT	Tên hàng hóa	Nhóm nước sản xuất	Mô tả thông số, cấu hình	Đ.V.T	Số lượng
5	Dung dịch nhuộm dùng đếm các bạch cầu trung tính, lympho, mono và ưa axit	G7 hoặc Đông Nam Á	Công dụng: được sử dụng để đánh dấu các bạch cầu trong các mẫu máu đã được pha loãng và ly giải nhằm phân loại các thành phần bạch cầu bằng máy xét nghiệm huyết học tự động. Bảo quản: 2 - 35 độ C. Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 90 ngày. Thành phần: Polymethine 0.002%; methanol 3.0%; Ethylene Glycol 96.9%. Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Hộp	6
6	Chất chuẩn huyết học mức 1	G7 hoặc Đông Nam Á	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học với bảng giá trị $\geq 49$ thông số báo cáo. Công dụng: sử dụng như vật liệu kiểm soát cho xét nghiệm công thức máu toàn phần (CBC), tách phân các thành phần bạch cầu, và hồng cầu lưới (RET) và hồng cầu nhân (NRBC). Bảo quản: từ 2 - 8 độ C. Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 7 ngày ở 2 - 8 độ C. Tồi thiểu gồm các thông số: WBC, RBC, HGB, HCT, PLT, NRBC#, AS-LYMP%, NEUT-RI, NEUT-GI, MicroR, MacroR. Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Lọ	8
7	Chất chuẩn huyết học mức 2	G7 hoặc Đông Nam Á	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học với bảng giá trị $\geq 49$ thông số báo cáo. Công dụng: sử dụng như vật liệu kiểm soát cho xét nghiệm công thức máu toàn phần (CBC), tách phân các thành phần bạch cầu, và hồng cầu lưới (RET) và hồng cầu nhân (NRBC). Bảo quản: từ 2 - 8 độ C. Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 7 ngày ở 2 - 8 độ C. Tồi thiểu gồm các thông số: WBC, RBC, HGB, HCT, PLT, NRBC#, AS-LYMP%, NEUT-RI, NEUT-GI, MicroR, MacroR. Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Lọ	8
8	Chất chuẩn huyết học mức 3	G7 hoặc Đông Nam Á	Chất chuẩn máy xét nghiệm huyết học với bảng giá trị $\geq 49$ thông số báo cáo. Công dụng: sử dụng như vật liệu kiểm soát cho xét nghiệm công thức máu toàn phần (CBC), tách phân các thành phần bạch cầu, và hồng cầu lưới (RET) và hồng cầu nhân (NRBC). Bảo quản: từ 2 - 8 độ C. Sau khi mở nắp ổn định trong vòng 7 ngày ở 2 - 8 độ C. Tồi thiểu gồm các thông số: WBC, RBC, HGB, HCT, PLT, NRBC#, AS-LYMP%, NEUT-RI, NEUT-GI, MicroR, MacroR. Phù hợp với máy huyết học Sysmex XN-350.	Lọ	8
9	Giấy in nhiệt	G20	Size: 80 mm, kích thước phù hợp máy nước tiểu LabUMat 2	cuộn	120
10	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa mức 2	G7	Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng chẩn đoán in vitro, trong kiểm soát chất lượng của các xét nghiệm chẩn đoán. Phù hợp máy Sinh hoá tự động DXC 700	Lọ	10

<b>STT</b>	<b>Tên hàng hóa</b>	<b>Nhóm nước sản xuất</b>	<b>Mô tả thông số, cấu hình</b>	<b>Đ.V.T</b>	<b>Số lượng</b>
11	Chất kiểm chứng cho các xét nghiệm sinh hóa mức 3	G7	Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng chẩn đoán in vitro, trong kiểm soát chất lượng của các xét nghiệm chẩn đoán. Phù hợp máy Sinh hoá tự động DXC 700	Lọ	10